TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2019/QĐST- HNGĐ	*Q, ngày 04 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 59; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 25/2019/TLST-VDS ngày 22 tháng 02 năm 2019 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị **Vũ Thị T**. Sinh năm 1986.

ĐKHKTT: Thôn C, xã C, thị xã Q, Quảng Ninh

+ Anh **Lê Văn Th**. Sinh năm 1986.

ĐKHKTT: Thôn C, xã C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Lê Văn Th đăng ký kết hôn năm 2006 tại UBND xã P, huyện Yên Hưng(Nay là phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh) trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, thường xảy ra to tiếng, cãi vã. Đến nay chị T và anh Th xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Chị Vũ Thị T và anh Lê Văn Th đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Vũ Thị T và anh Lê Văn Th có hai con chung: Lê Minh Tr, sinh ngày 29/8/2007 và Lê Minh Đ, sinh ngày 11/5/2017. Hai bên thống nhất: Chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con Lê Minh Đ, sinh ngày 11/5/2017 đến tuổi thành niên(Đủ 18 tuổi). Anh Lê Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con Lê Minh Tr, sinh ngày 29/8/2007 đến tuổi thành niên(Đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung: Quá trình chung sống chị Vũ Thị T và anh Lê Văn Th không có tài sản chung.

[4] Về lệ phí: Chị Vũ Thị T và anh Lê Văn Th mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Vũ Thị T đã tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 22 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Vũ Thị T và anh Lê Văn Th thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*:

Chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con Lê Minh Đ, sinh ngày 11/5/2017 đến tuổi thành niên(Đủ 18 tuổi).

Anh Lê Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con Lê Minh Tr, sinh ngày 29/8/2007 đến tuổi thành niên(Đủ 18 tuổi).

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Chị Vũ Thị T và anh Lê Văn Th được qua lại thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị T tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Vũ Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0003240 ngày22/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q; Chị Vũ Thị T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *TANDT. Quảng Ninh;*
- *VKSNDTX. Q;*
- *THADSTX.Q;*
- *UBNDP.P, Q;*
- *Lưu hồ sơ, vp.*

THẨM PHÁN

Phan Hùng